

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG KHÁNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2021/HS-ST

Ngày 09/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG KHÁNH TỈNH ĐỒNG NAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đồng Thị Hương

- *Các Hội thẩm nhân dân:* + Ông Nguyễn Thế Nam

+ Bà Nguyễn Thị Bích Thủy

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Quang Trực, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

- *Đại diện VKSND thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Hữu Chinh - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 94/2021/TLST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 110/2021/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

C (Tên gọi khác: Tô), sinh năm 1994, tại Đồng Nai. Nơi cư trú: Số nhà 22, khu phố T, phường L, thành phố K, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông V, sinh năm 1966 và bà N, sinh năm 1966; Bị cáo có một người anh sinh năm 1990 (đã chết); Vợ, con: Chưa có. Tiền án: Không. Tiền sự: 01. Ngày 10/8/2020, bị Công an phường Xuân Lập, thành phố Long Khánh xử phạt hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29/3/2021 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bị hại:* Bà T, sinh năm 1951. Địa chỉ: Khu phố P, phường T, thành phố K, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1/ Bà H, sinh năm 1967. Địa chỉ: Số nhà 20, đường số 01, khu phố T, phường L, thành phố K, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

2/ Anh H, sinh năm 1991. Địa chỉ: Khu phố T, phường L, thành phố K, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1/ Bà V, sinh năm 1953. Địa chỉ: Số nhà 162, khu phố CT, phường T, thành phố K, tỉnh Đồng Nai. Có mặt.

2/ Chị Y, sinh năm 1980. Địa chỉ: Khu phố CT, phường T, thành phố K, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

3/ Bà N, sinh năm 1966. Địa chỉ: Khu phố T, phường L, thành phố K, tỉnh Đồng Nai. Có mặt.

4/ Ông A, sinh năm 1977. Địa chỉ: Khu phố T, phường L, thành phố K, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

C là đối tượng không có nghề nghiệp và sử dụng ma túy, để có tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân, C đã thực hiện hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 11 giờ ngày 28/02/2021, C điều khiển xe mô tô biển số 60B5-216.10 đến phường Xuân Tân, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai mua ma túy về sử dụng nhưng do không đủ tiền nên không mua được ma túy. Trên đường trở về nhà, khi đi đến trước cửa hàng Long Thịnh Phát, thuộc khu phố Cẩm Tân, phường Xuân Tân, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai thì gặp bà T, sinh năm 1951, ngụ khu phố P, phường T, thành phố K, tỉnh Đồng Nai đang đi bán vé số dạo nên C nảy sinh ý định chiếm đoạt. C điều khiển xe mô tô chạy đến cạnh bà T, dừng xe giả vờ hỏi mua vé số, khi bà T đưa 47 tờ vé số kiến thiết Tiền Giang và kiến thiết Lâm Đồng cho C chọn thì C cầm toàn bộ vé số trên rồi điều khiển xe mô tô bỏ chạy ngược chiều theo đường Quốc lộ 1A hướng về Nghĩa trang liệt sỹ để nhanh chóng tẩu thoát. Sau đó, C đem 47 tờ vé số vừa cướp giật được cùng với 02 tờ vé số mua từ sáng đem bán cho đại lý vé số của chị H, sinh năm 1967, ngụ tại khu phố T, phường L, thành phố K, tỉnh Đồng Nai được số tiền 346.000 đồng tiêu xài cá nhân hết. Khi bán, C nói vé số mua thiếu của người ta nên bán lại lấy tiền trả nên chị H đồng ý mua. Sau khi bị cướp giật tài sản, bà T đã tri hô và được người dân đuổi theo quay lại hình ảnh C điều khiển xe mô tô bỏ chạy và đưa hình ảnh trên lên trang mạng xã hội Facebook “Tôi yêu Long Khánh”. Qua đó, gia đình biết được hành vi phạm tội của C nên đã vận động, đưa C lên Công an phường Xuân Lập đầu thú. Đến 21 giờ 45 phút cùng ngày, cơ quan Công an cũng đã thu giữ 36 tờ vé số còn lại.

Tại bản kết luận giám định số 16/HĐĐGTSTTTHS ngày 05/3/2021, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Long Khánh, kết luận:

1/ 20 (hai mươi) tờ vé số kiến thiết Tiền Giang, ký hiệu TGD2, ngày 28/02/2021, có tang vật, có giá trị 200.000 đồng.

2/ 16 (mười sáu) tờ vé số kiến thiết Lâm Đồng, ký hiệu ĐL2K4, ngày 28/02/2021, có tang vật, có giá trị 160.000 đồng.

3/ 11 (mười một) tờ vé số, trong đó có 06 (sáu) tờ vé số kiến thiết Tiền Giang, 05 (năm) tờ vé số kiến thiết Lâm Đồng, không thu hồi được tang vật, Hội đồng định giá tài sản không có cơ sở để định giá.

Quá trình điều tra C đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, tự nguyện bồi thường thiệt hại. Sau khi thực hiện hành vi phạm tội người phạm tội đầu thú.

Tại bản cáo trạng số: 92/CT-VKSLK ngày 24/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, truy tố bị cáo C về tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố.

Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và 02 người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nên không có lời trình bày, Hội đồng xét xử công bố lời khai của họ tại cơ quan điều tra.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh giữ quyền công tố tại phiên tòa, giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng số: 92/CT-VKSLK ngày 24/8/2021 và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo C mức án từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo C nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của bị cáo là sai trái, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Để có tiền mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân, vào khoảng 11 giờ ngày 28/02/2021, tại khu phố Cẩm Tân, phường Xuân Tân, thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai, C đã sử dụng xe mô tô thực hiện hành vi cướp giật 20 tờ vé số kiến thiết Tiền Giang, ngày 28/02/2021, có giá trị 200.000 đồng; 16 tờ vé số kiến thiết Lâm

Đồng, ngày 28/02/2021, có giá trị 160.000 đồng và 11 tờ vé số ngày 28/02/2021 (trong đó có 06 tờ vé số kiến thiết Tiền Giang, 05 tờ vé số kiến thiết Lâm Đồng) của bà T.

Bị cáo sử dụng xe mô tô để thực hiện hành vi phạm tội là dùng thủ đoạn nguy hiểm. Do đó, đủ cơ sở kết luận bị cáo C phạm tội “Cướp giật tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 của Bộ luật hình sự năm 2015 như luận tội của vị Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Đối với hành vi của bà H, khi mua 47 tờ vé số từ bị cáo C, bà H không biết số vé số trên là do C cướp giật của người khác mà có nên hành vi của bà H không cấu thành tội phạm.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do ham chơi, lười lao động, muốn có tiền để tiêu xài, mua ma túy sử dụng nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, chiếm đoạt tài sản của người khác. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Xét thấy, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người biết tuân thủ pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo C đã tự nguyện bồi thường cho bị hại là bà Nguyễn Thị Trưa số tiền 470.000đ, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã đến Cơ quan công an để đầu thú, người bị hại là bà Nguyễn Thị Trưa có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, bị cáo C có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 và 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần thiết áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo C dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để đảm bảo tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là bà T đã nhận tiền bồi thường và không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét. Đối với số tiền 346.000 đồng, bà H không yêu cầu bị cáo C phải bồi thường nên không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Một xe gắn máy nhãn hiệu Hello @, kiểu xe MAX màu trắng, biển số 60B5-216.10, là tài sản hợp pháp của anh H, anh Hoàng không biết bị cáo C sử dụng xe trên để cướp giật tài sản của người khác, do đó việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh trả lại cho anh Hoàng, là phù hợp với quy định pháp luật.

Cần tịch thu lưu hồ sơ vụ án đối với 20 tờ vé số, mệnh giá 10.000 đồng, loại vé số của Công ty xổ số kiến thiết Tiền Giang, mở ngày 28/02/2021 và 16 tờ vé số, mệnh

giá 10.000 đồng, loại vé số của Công ty xổ số kiến thiết Lâm Đồng, mở ngày 28/02/2021.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Xét ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về phần tội danh, điều khoản truy tố, hình phạt và trách nhiệm dân sự là có căn cứ và phù hợp nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Bị cáo C phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo C 02 (Hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt để thi hành án.

2/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu lưu hồ sơ đối với 20 tờ vé số, mệnh giá 10.000 đồng, loại vé số của Công ty xổ số kiến thiết Tiền Giang, mở ngày 28/02/2021 và 16 tờ vé số, mệnh giá 10.000 đồng, loại vé số của Công ty xổ số kiến thiết Lâm Đồng, mở ngày 28/02/2021.

3/ Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326 của UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí. Buộc bị cáo C phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- VKSND TPLK;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân sự TPLK;
- Bị cáo; Nhà tạm giữ CATPLK;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Đồng Thị Hương

